

Số: 01/2021/QĐST-VDS

Quang Bình, ngày 05 tháng 4 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUANG BÌNH, TỈNH HÀ GIANG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hải Phương.

Thư ký phiên họp: Ông Hoàng Đình Khánh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang tham gia phiên họp: Ông Hồ Đức Tuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 01/2021/TLST-VDS, ngày 15 tháng 3 năm 2021 về việc “Yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 01/2021/QĐST-VDS, ngày 23 tháng 3 năm 2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Chị Hoàng Thị L, sinh năm 1987, nơi cư trú: Thôn Q, xã X, huyện Q, tỉnh Hà Giang; số CMND: 073174***, cấp ngày 13/3/2020, tại Công an tỉnh Hà Giang; (vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Cháu Hoàng Đình Tr, sinh ngày 11/7/2012, nơi cư trú: Thôn Q, xã X, huyện Q, tỉnh Hà Giang (vắng mặt).

- Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1985, nơi cư trú: Thôn Ch, xã L, huyện B, tỉnh Lào Cai – là mẹ đẻ của cháu Tr (vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu chị Hoàng Thị L trình bày: Vợ chồng anh chị Hoàng Văn H, Nguyễn Thị M là chú thím của chị Hoàng Thị L, do anh H bị bệnh nên mất năm 2015, một mình chị M gặp nhiều vất vả trong việc nuôi dưỡng hai con, chị L lại bị bệnh không có khả năng sinh con nên ngày 23/8/2016 giữa chị L và

chị M có thỏa thuận với nhau chị M cho cháu Nguyễn Quốc H sinh ngày 11/7/2012 là con đẻ của chị M về làm con nuôi chị L. Việc cho nhận con nuôi đã được Ủy ban nhân dân xã X, huyện Q cấp giấy chứng nhận nuôi con nuôi số 02/2016 ngày 23/8/2016 với nội dung: công nhận chị Hoàng Thị L là mẹ nuôi của cháu Nguyễn Quốc H, giới tính: Nam, sinh ngày 11/7/2012. Ngày 23/8/2016, chị M đã giao cháu H cho chị L. Việc giao nhận có lập biên bản giao nhận con nuôi. Sau khi nhận cháu H làm con nuôi, chị L có làm đơn xin cải chính họ, tên cho cháu H. Ngày 23/8/2016 Ủy ban nhân dân xã X đăng ký khai sinh lại cho phép thay đổi, cải chính hộ tịch, xác định lại dân tộc trong giấy khai sinh với nội dung: cho phép Nguyễn Quốc H, sinh ngày 11/7/2012, nơi cư trú thôn Q, xã X, huyện Q, tỉnh Hà Giang được cải chính lại họ, tên trong giấy khai sinh số 114 ngày 23/8/2016 từ Nguyễn Quốc H thành Hoàng Đình Tr. Từ khi nhận cháu Tr làm con nuôi, chị L đã chăm sóc và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của người nhận con nuôi theo quy định của pháp luật, cho đi học và lo sự nghiệp của cháu Tr nhưng hiện nay cháu Tr đã lớn, đã nhận biết được sự việc giữa chị L và cháu Tr có mối quan hệ là chị em trong gia đình nên cháu Tr không chịu ở với chị L, cháu có nguyện vọng được về ở với mẹ đẻ. Chị M cũng có nguyện vọng được nhận lại cháu Tr về nuôi nên cháu Tr đã về ở với chị M từ ngày 01/01/2021 cho đến nay. Nay chị L yêu cầu Tòa án giải quyết: Chấm dứt việc nuôi con nuôi của chị Hoàng Thị L đối với cháu Hoàng Đình Tr, sinh ngày 11/7/2012.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 19/3/2021, Hoàng Đình Tr trình bày: cháu Tr cũng thừa nhận chị Hoàng Thị L là mẹ nuôi của cháu Tr từ năm 2016 cho đến nay. Cháu Tr đã chung sống cùng chị L từ khi chị L nhận làm con nuôi. Quá trình nuôi dưỡng cháu Tr được nuôi dưỡng ăn học đầy đủ. Nhưng thời gian gần đây cháu đã nhận thức được một phần sự việc, cháu muốn về ở trực tiếp với mẹ đẻ của mình và cháu Tr đã về ở với mẹ đẻ của mình là chị M từ ngày 01/01/2012 cho đến nay. Nay chị L có đơn yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa chị L với cháu thì cháu đồng ý.

Người đại diện hợp pháp của cháu Tr chị Nguyễn Thị M trình bày:

Ông Hoàng Văn H chồng của chị M là em trai của bố chị L. Do ông H mất sớm, một mình nuôi hai con vất vả nên ngày 23/8/2016 chị M có cho cháu Nguyễn Quốc H (đã được chị L khai sinh lại thành Hoàng Đình Tr) về làm con nuôi chị L. Việc cho nhận con nuôi có làm thủ tục đăng ký cho nhận nuôi con nuôi theo quy định của pháp luật tại Ủy ban nhân dân xã X. Nay cháu Tr đã lớn, cháu có nguyện vọng được về với mẹ đẻ của mình nên tôi và chị L đã thống nhất đề tôi nhận lại cháu về nuôi từ ngày 01/01/2021, hiện nay cháu Tr đã về ở với tôi. Nay chị L có đơn yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa chị L với cháu Tr, tôi đồng ý.

Tại biên bản xác minh ngày 23/3/2021 Ủy ban nhân dân xã X cho biết giữa chị Hoàng Thị L và gia đình ông Hoàng Văn H, bà Nguyễn Thị M có mối quan hệ là chú cháu trong gia đình. Ông Hoàng Văn Ng bố đẻ của chị L là anh

traí của ông Hoàng Văn H. Chị Hoàng Thị L với cháu Hoàng Đình Tr là chị em trong họ hàng, con chú với con bác.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc dân sự: Thẩm phán từ khi thụ lý đơn yêu cầu và trong quá trình mở phiên họp đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết việc dân sự: Nhận thấy giữa chị Hoàng Thị L và cháu Hoàng Đình Tr ngoài mối quan hệ là mẹ nuôi với con nuôi còn có mối quan hệ là chị em trong họ hàng, con chú với con bác. Chị L, cháu Tr, chị M đều tự nguyện chấm dứt việc nuôi con nuôi nên căn cứ vào khoản 5 Điều 29, khoản 2 Điều 35, khoản 2 Điều 39, Điều 369 và Điều 370 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 78 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 25, Điều 26, Điều 27 Luật nuôi con nuôi đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của chị Hoàng Thị L về việc chấm dứt việc nuôi con nuôi đối với cháu Hoàng Đình Tr.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang nhận định:

[1] Về áp dụng pháp luật tố tụng: Chị Hoàng Thị L có đơn yêu cầu Tòa án chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa chị L với cháu Hoàng Đình Tr, sinh ngày 11/7/2012; nơi cư trú: Thôn Q, xã X, huyện Q, tỉnh Hà Giang, Tòa án xác định quan hệ pháp luật của việc dân sự là “Yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi” và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Hà Giang theo quy định tại khoản 5 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm l khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự,

[2] Về nội dung yêu cầu giải quyết: Ngày 23/8/2016 giữa chị L và chị M có thỏa thuận với nhau chị M cho cháu Nguyễn Quốc H sinh ngày 11/7/2012 là con đẻ của chị M về làm con nuôi chị L. Việc cho nhận con nuôi đã được Ủy ban nhân dân xã X, huyện Q cấp giấy chứng nhận nuôi con nuôi số 02/2016 ngày 23/8/2016 với nội dung: Công nhận chị Hoàng Thị L là mẹ nuôi của cháu Nguyễn Quốc H, giới tính: Nam, sinh ngày 11/7/2012. Ngày 23/8/2016, chị M đã giao cháu H cho chị L. Việc giao nhận có lập biên bản giao nhận con nuôi. Sau khi nhận cháu H làm con nuôi, chị L có làm đơn xin cải chính họ, tên cho cháu H. Ngày 23/8/2016 Ủy ban nhân dân xã X đăng ký khai sinh lại cho phép thay đổi, cải chính họ tịch, xác định lại dân tộc trong giấy khai sinh với nội dung: cho phép Nguyễn Quốc H, sinh ngày 11/7/2012, nơi cư trú thôn Q, xã X, huyện Q, tỉnh Hà Giang được cải chính lại họ, tên trong giấy khai sinh số 114 ngày 23/8/2016 từ Nguyễn Quốc H thành Hoàng Đình Tr. Từ khi nhận cháu Tr làm con nuôi, chị L đã chăm sóc và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của người nhận con nuôi theo quy định của pháp luật, cho đi học và lo sự nghiệp của cháu Tr.

Như vậy thủ tục chị L nhận cháu Tr về làm con nuôi được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật nhưng xét về huyết thống thì bố của chị L là anh của bố cháu Tr, chị L là chị của cháu Tr. Việc chị L nhận cháu Tr làm con nuôi là vi phạm quy định tại khoản 6 Điều 13 của Luật nuôi con nuôi quy định là cấm anh chị em nhận nhau làm con nuôi. Đến nay cháu Tr không chịu ở cùng chị L và có nguyện vọng được ở với mẹ đẻ của cháu Tr, chị L và chị M đều đồng ý để cho cháu Tr về ở với chị M, cháu Tr về ở với chị M từ ngày 01/01/2021 cho đến nay, vì vậy chị L yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi đối với cháu Tr là phù hợp theo quy định tại khoản 6 Điều 13, khoản 4 Điều 25 và khoản 1 Điều 26, Điều 27 Luật nuôi con nuôi nên được Tòa án chấp nhận.

[3] Về lệ phí: Chị Hoàng Thị L là người có đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự nên phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định tại khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 5 Điều 29, Điều 35, Điều 39, Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 6 Điều 13, khoản 4 Điều 25 và khoản 1 Điều 26, Điều 27 Luật nuôi con nuôi; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận đơn yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi của chị Hoàng Thị L.

Tuyên bố chấm dứt việc nuôi con nuôi của chị Hoàng Thị L, sinh năm 1987, nơi cư trú: Thôn Q, xã X, huyện Q, tỉnh Hà Giang đối với cháu Hoàng Đình Tr, sinh ngày 11/7/2012, nơi cư trú: Thôn Q, xã X, huyện Q, tỉnh Hà Giang.

Quyền và nghĩa vụ giữa mẹ nuôi và con nuôi chấm dứt kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật.

2. Giao cháu Hoàng Đình Tr, sinh ngày 11/7/2012 cho chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1985, nơi cư trú: Thôn Ch, xã L, huyện B, tỉnh Lào Cai là mẹ đẻ của cháu Tr chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Quyền và nghĩa vụ giữa cha mẹ đẻ là chị Nguyễn Thị M và con đẻ là cháu Hoàng Đình Tr được khôi phục kể từ thời điểm quan hệ con nuôi được chấm dứt.

3. Lệ phí giải quyết việc dân sự : Chị Hoàng Thị L phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự là 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số 03589 ngày 15/3/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Hà Giang.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt tại phiên họp được quyền kháng cáo đối với quyết định này trong thời hạn 10 ngày, tính từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Q;
- Chi cục THADS huyện Q;
- UBND xã X (nơi đã thực hiện việc đăng ký hộ tịch)
- Người yêu cầu;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Thị Hải Phương